

Số: **1164** /2023/QĐST - HNGĐ

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của đương sự

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81,82,83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con, chia tài sản khi ly hôn ngày 08/12/2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 1045/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Trần Quốc H, sinh năm 198x**

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Số 8x T, phường N, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Hoài T, sinh năm 199x**

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện tại: Số 8x T, phường N, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

[1]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 29/7/2014 tại UBND phường N, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Quá trình chung sống vợ chồng đến đầu năm 2023 đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp. Vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Mặc dù đã được gia đình hai bên, bạn bè và anh em hòa giải nhiều lần nhưng tình nghĩa vợ chồng không còn. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng căng thẳng nên từ giữa năm 2023 cho đến nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau.

Nay anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T xác định cuộc sống chung không có hạnh phúc và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị. Xét yêu cầu thuận tình ly hôn của anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T là hoàn toàn tự

nguyện và phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[2]. *Về con chung*: Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T có 02 con chung là cháu Trần Hải N, sinh ngày 13/12/201x (nam) và cháu Trần Nam K, sinh ngày 28/6/202x. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hải N, anh Trần Quốc H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Nam K. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Xét thấy việc thỏa thuận nuôi con của anh H và chị T là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với Điều 81,82,83 Luật hôn nhân và gia đình nên ghi nhận.

[3]. *Về tài sản chung* (gồm động sản và bất động sản): Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T không có, không yêu cầu tòa giải quyết.

[4]. *Về nợ chung*: Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết.

[5]. *Về lệ phí*: Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T thỏa thuận: chị T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T

- Về con chung: Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T có 02 con chung là cháu Trần Hải N, sinh ngày 13/12/201x (nam) và cháu Trần Nam K, sinh ngày 28/6/202x (nam). Ly hôn: Giao chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Hải N, sinh ngày 13/12/201x (nam), anh Trần Quốc H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trần Nam K, sinh ngày 28/6/202x (nam). Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau

Anh H và chị T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung (gồm động sản và bất động sản): Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T không có, không yêu cầu tòa giải quyết nên tòa không xem xét.

- Về nợ chung: Anh Trần Quốc H và chị Nguyễn Hoài T không nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu tòa giải quyết nên tòa không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Hoài T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng lệ phí tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0019036 ngày 08/11/2023 tại Chi cục thi hành án Dân sự quận Đống Đa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- UBND phường N, quận Đống Đa
TP. Hà Nội;
- VKSND quận Đống Đa;
- Lưu HS, VP

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Trần Công Hách